

UBND TỈNH NINH BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SỞ TƯ PHÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-STP Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

**BÁO CÁO**

**Thẩm định Dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phân công, phân cấp thực hiện việc đăng ký phương tiện và quản lý phương tiện được miễn đăng ký phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1137/SGTVT-VT ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Sở Giao thông vận tải đề nghị Sở Tư pháp thẩm định Dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phân công, phân cấp thực hiện việc đăng ký phương tiện và quản lý phương tiện được miễn đăng ký phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây gọi là Dự thảo Quyết định). Qua nghiên cứu Dự thảo Quyết định và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

**1. Sự cần thiết và thẩm quyền ban hành**

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ, vui chơi giải trí dưới nước, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 phân công, phân cấp thực hiện việc đăng ký phương tiện và quản lý phương tiện được miễn đăng ký phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Sau một thời gian thực hiện Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Tuy nhiên, ngày 23 tháng 02 năm 2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP CP, theo đó tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 19/2024/NĐ-CP đã sửa đổi Điều 19 Nghị định số 48/2019/NĐ-CP không giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân công, phân cấp cho Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc đăng ký phương tiện và quản lý

phương tiện được miễn đăng ký mà giao trực tiếp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ này. Do đó, nội dung phân công, phân cấp tại Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định tại Nghị định số 19/2024/NĐ-CP.

Từ các lý do nêu trên, việc ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phân công, phân cấp thực hiện việc đăng ký phương tiện và quản lý phương tiện được miễn đăng ký phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước trên địa bàn tỉnh là cần thiết nhằm đảm bảo tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

#### b) Thẩm quyền ban hành

Việc Sở Giao thông vận tải xây dựng Dự thảo Quyết định đề tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành là đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 (*văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành*).

## **2. Căn cứ pháp lý ban hành Quyết định**

Các văn bản được viện dẫn làm căn cứ pháp lý để xây dựng Dự thảo Quyết định gồm:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;
- Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ, vui chơi giải trí dưới nước;

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ, vui chơi giải trí dưới nước.

Qua rà soát, Sở Tư pháp nhận thấy các văn bản được viện dẫn làm căn cứ đều là văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực, có giá trị pháp lý cao hơn, có quy định nội dung làm cơ sở để ban hành Quyết định, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### **3. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Dự thảo Quyết định bảo đảm rõ ràng, thuận lợi cho việc áp dụng, tổ chức thực hiện.

### **4. Hình thức và nội dung văn bản**

#### **a) Hình thức văn bản**

Dự thảo Quyết định được ban hành dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật là phù hợp với khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 (*văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành*).

#### **b) Nội dung văn bản**

Nội dung Dự thảo Quyết định bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

## **5. Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày Dự thảo Quyết định**

a) Ngôn ngữ sử dụng trong Dự thảo Quyết định bảo đảm chính xác, phổ thông, cách diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu.

b) Kỹ thuật trình bày trong Dự thảo Quyết định bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

## **6. Các nội dung khác**

Dự thảo Quyết định được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Công văn số 445/UBND-VP4 ngày 26 tháng 4 năm 2024 và được cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện quy trình xây dựng và ban hành văn bản bảo đảm theo quy định tại khoản 4 Điều 146, Điều 147 và Điều 148 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 44, khoản 45, khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020.

## **7. Kết luận**

Từ những lý do nêu tại Báo cáo này, Sở Tư pháp nhận thấy Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để BC);
- Sở Giao thông vận tải;
- Lưu: VP, VBQLXLVPHC.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Thường**